

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2020/HS-ST
Ngày: 28 - 9 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Lại Xuân Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Chí Hiếu và bà Lê Thị Hà.

- Thư ký phiên toà: bà Nhiếp Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

+ **Nguyễn Văn Đ** - sinh năm 1972; nơi cư trú : thôn NK, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến D và bà Trần Thị Q; có vợ: Đào Thị T và 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 28/8/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt 42 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong bản án ngày 23/3/2018. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/6/2020 đến ngày 12/6/2020 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: bà Đào Thị T - sinh năm 1973; nơi cư trú: thôn NK, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Người chứng kiến: ông Phạm Văn H - sinh năm 1963; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 09/6/2020, tại khu vực cánh đồng thôn Sở Núi thuộc địa phận thôn Sở Núi, xã Thanh Tâm, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà

Nam; Tổ công tác của Công an huyện Thanh Liêm phối hợp cùng Công an xã Thanh Tâm tuần tra trên địa bàn đã phát hiện hai đối tượng Phạm Văn H1 và Nguyễn Văn Đ đang có hành vi cất giữ trong người 01 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu, bên trong có chất bột dạng cục, màu trắng (H1 khai là Heroine), nên đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn H1 và Nguyễn Văn Đ khai nhận: H1 và Đ là người nghiện ma túy. Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 09/6/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên H1 đi bộ từ nhà sang nhà Đ để rủ Đ đi mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, thấy Đ đang ở nhà, H1 nói: *“Anh ơi! Em có tiền rồi, chở em đi mua một tý”*; hiểu ý H1 nói là có tiền và nhờ Đ chở đi mua ma túy để sử dụng chung, nên Đ bảo: *“Ừ”*. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô BKS 90H4-5... chở H1 đi mua ma túy theo chỉ dẫn của H1. Trên đường đi, H1 bảo Đ dừng xe ở một hiệu thuốc ven đường, hiểu ý H1 bảo dừng xe để mua xilanh và nước cất để sử dụng ma túy nên Đ đã lấy trong túi quần số tiền 9.000 đồng đưa H1. H1 cầm tiền vào mua 02 (hai) chiếc xilanh và 01 (một) lọ nước cất để vào túi áo ngực trước bên trái của H1 đang mặc, rồi lên xe mô tô cùng Đ tiếp tục đi mua ma túy. Khi đi đến khu vực ngã ba Sở thuộc thôn Sở Núi, xã Thanh Tâm, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, H1 chỉ dẫn Đ điều khiển xe vào nhà một người đàn ông bán ma túy. H1 bảo Đ dừng xe lại đứng đợi ngoài cổng, còn H1 đi vào trong nhà (Đ và H1 không biết tên, tuổi, đặc điểm nhận dạng của người đàn ông này, H1 chỉ nhớ ngôi nhà người bán ma túy ở mặt đường, nhà một tầng, màu xanh đã cũ). Khi vào nhà người đàn ông này, H1 thấy cửa nhà đóng kín, trên cửa có một lỗ thùng nhỏ, H1 lấy trong túi ra số tiền 150.000 đồng cầm ở tay trái rồi cho tiền qua lỗ thùng nói: *“Anh ơi cho em một cái”*, ý H1 muốn hỏi mua ma túy với số tiền 150.000 đồng, thì có người đàn ông phía trong nhà nói: *“Đây này em này”* rồi cầm tiền và đưa lại cho H1 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín, bên trong có chứa chất bột màu trắng, dạng cục. Biết đây là ma túy nên H1 cầm ở tay trái, rồi đi ra chỗ Đ đợi và bảo Đ chở ra cánh đồng gần đó để cùng nhau sử dụng. Khi Đ và H1 đang dừng xe ở cánh đồng thôn Sở Núi, xã Thanh Tâm để chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an huyện Thanh Liêm phối hợp với Công an xã Thanh Tâm kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

* *Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm:* thu tại tay trái Phạm Văn H1 đang cầm 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng, hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất bột màu trắng, dạng cục, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01. Thu trong túi áo ngực phía trước bên trái Phạm Văn H1 đang mặc 02 (hai) chiếc xilanh loại 3ml/cc và 01 (một) lọ nước cất Novocain 3%, tất cả đều chưa qua sử dụng. Tạm giữ của Nguyễn Văn Đ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS 90H4-5....

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn H1 và Nguyễn Văn Đ, Cơ quan điều tra không thu giữ gì.

Tại bản Kết luận giám định số 91/PC09-MT ngày 11/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “*Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,132g (không thấy một trăm ba mươi hai gam) loại: Heroine*”.

Tại bản Cáo trạng số 65/CT-VKSTL ngày 03/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Nguyễn Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

*** *Tại phiên tòa:***

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự - xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 27 đến 33 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy lượng Heroine hoàn lại sau giám định, 02 (hai) xilanh, 01 (một) lọ nước cất; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước đối với ½ trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS 90H4-5... và trả lại cho bà Đào Thị T ½ trị giá chiếc xe này. Về án phí: buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

- Bị cáo Nguyễn Văn Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Đào Thị T đề nghị trả lại cho bà chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS 90H4-5....

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 09 giờ 30 phút ngày 09/6/2020, tại khu vực cánh đồng thôn Sở Núi thuộc địa phận thôn Sở Núi, xã Thanh Tâm, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; tổ công tác Công an huyện Thanh Liêm phối hợp với Công an xã Thanh Tâm phát hiện, bắt quả tang Phạm Văn H1, Nguyễn Văn Đ đang tàng trữ trái phép

0,132g (không phải một trăm ba mươi hai gam) Heroine, với mục đích sử dụng cho bản thân.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép Heroine của Phạm Văn H1, Nguyễn Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo Nguyễn Văn Đ có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Lượng Heroine mà bị cáo tàng trữ là trên 0,1g và dưới 5g. Hội đồng xét xử kết luận: Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm truy tố Nguyễn Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

Trong vụ án này, Phạm Văn H1 là người khởi xướng và rủ Nguyễn Văn Đ đi mua ma túy, trực tiếp giao dịch mua, cất giữ ma túy, nên H1 giữ vai trò thứ nhất. Đ đã sử dụng xe mô tô chở H1 đi mua ma túy, nên đồng phạm với H1 về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tuy nhiên, ngày 06/7/2020, H1 đã tử vong tại nhà do bị bệnh lý, nên ngày 17/7/2020, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã ra quyết định đình chỉ điều tra bị can đối với Phạm Văn H1.

Xét về nhân thân bị cáo Nguyễn Văn Đ và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: bị cáo là người nghiện ma túy, có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo đã bị kết án, nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành người có ích cho xã hội, mà lại tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật, không chịu cải tạo. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định; nên miễn phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với lượng Heroine hoàn lại sau giám định, là vật cấm tàng trữ; 02 (hai) xilanh loại 3ml, 01 (một) lọ nước cất Novocain 3% hiện không còn giá trị sử dụng; nên cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS 90H4-5... tạm giữ của Nguyễn Văn Đ: quá trình điều tra xác định, chiếc xe mô tô trên đăng ký mang tên chính chủ là Nguyễn Văn Đ. Tuy nhiên, đây là tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân của Đ với vợ là

bà Đào Thị T. Bà T không biết việc Đ sử dụng chiếc xe mô tô trên để đi mua ma túy ngày 09/6/2020. Vì vậy, nay sẽ tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước đối với ½ trị giá chiếc xe mô tô và trả lại cho bà T ½ trị giá chiếc xe mô tô trên.

[5] Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và đối tượng bán ma túy cho Phạm Văn H1 và Nguyễn Văn Đ: H1 và Đ khai số ma túy bị thu giữ khi bị bắt quả tang là do H1 mua ở một ngôi nhà thuộc khu vực ngã ba Sở, thuộc địa phận thôn Sở Núi, xã Thanh Tâm, huyện Thanh Liêm; H1 và Đ không biết tên, tuổi và vị trí ngôi nhà của người bán ma túy cho H1. Ngoài lời khai của H1 và Đ thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác; vì vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và người bán ma túy cho H1 và Đ.

[6] Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điều 106 và 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là 09/6/2020.

2. Xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy toàn bộ lượng Heroine hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 98/PC09-MT, 02 (hai) xilanh loại 3ml, 01 (một) lọ nước cất Novocain 3%; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước đối với ½ trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS 90H4-5... và trả lại cho bà Đào Thị T ½ trị giá chiếc xe này (chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/9/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm).

3. Án phí: bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Xuân Cảnh